

Bản án số: 58/2019/HS-ST
Ngày 23-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Huy Bảo

Ông Trần Đình Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Hữu Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2019/QĐXXST-HS ngày 9 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn Bằng**, sinh năm 1988 tại thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Xóm Chùa, thôn Song Khê, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Con ông: Đào Văn Dương, sinh năm 1965, đã chết và bà Nguyễn Thị Thư, sinh năm 1970; vợ là Dương Thị Thúy, sinh năm 1988; có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/12/2018 đến ngày 03/02/2019 được áp dụng biện pháp cho bảo lãnh, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Văn Sáng, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Tân Độ, xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Ngô Tuấn Anh (tức Trưởng), sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn Phúc Long, xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

- Anh Thân Văn Thành, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Phúc Long, xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

- Anh Dương Thanh Nam, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn Xy, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

- Anh Đào Văn Tùng, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Song Khê 2, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

- Bà Nguyễn Thị Thư, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Song Khê 2, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

- Anh Đỗ Duy Khải, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Song Khê 2, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

- Anh Trịnh Quang Sơn, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Song Khê 2, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

*** Người làm chứng:** Ông Đào Văn Thúy, sinh năm 1966

Địa chỉ: Xóm Bãi, thôn Song Khê 2, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10 năm 2018, Đào Văn Bằng có vay tiền của bạn bè ngoài xã hội nhưng sau đó không có tiền để trả nợ nên đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bằng là bạn học và có thời gian làm việc cùng anh Nguyễn Văn Sáng tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Khoa học kỹ thuật Năng lượng mặt trời Bo Việt tại khu công nghiệp Song Khê - Nội Hoàng, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang nên biết anh Sáng có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98B2-144.82. Khoảng 12 giờ ngày 20/10/2018, Bằng gọi điện thoại cho anh Sáng nói dối là muốn mượn chiếc xe của anh Sáng để đi có việc, hẹn chiều trả xe, anh Sáng đồng ý. Do phải làm việc theo ca nên anh Sáng gửi lại chiếc vé xe và chìa khóa xe ở phòng bảo vệ của Công ty và bảo Bằng đến phòng bảo vệ tự lấy xe. Bằng nhờ ông Đào Văn Thúy chở đến Công ty trách nhiệm hữu hạn Khoa học kỹ thuật Năng lượng mặt trời Bo Việt. Tại đây Bằng nói với bảo vệ công ty về việc mượn xe của anh Sáng và được giao cho chìa khóa chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B2-144.82. Sau khi lấy được xe mô tô biển kiểm soát 98B2-144.82, Bằng kiểm tra thấy trong cốp xe có đăng ký xe mô tô và chứng minh thư nhân dân của anh Sáng để trong một chiếc ví da màu nâu. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày 20/10/2018, Bằng điều khiển chiếc xe mô tô trên đến quán cầm đồ Trưởng Thành của anh Ngô Tuấn Anh và anh Thân Văn Thành tại thôn Phúc Long, xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Bằng tự giới thiệu với Thành tên là Nguyễn Văn Sáng – chủ xe mô tô biển kiểm soát 98B2-144.82, muốn cầm cố chiếc xe này. Anh Thành kiểm tra và đồng ý nhận cầm cố chiếc xe với giá 12.000.000 đồng, hai bên không viết giấy tờ gì. Bằng cầm tiền anh

Thành đưa, để lại chiếc xe cùng đăng ký xe và chứng minh nhân dân của anh Sáng cho anh Thành. Số tiền có được, Bằng trả nợ cho anh Dương Thanh Nam 4.000.000 đồng, còn lại 8.000.000 đồng Bằng khai đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 23/10/2018, anh Nguyễn Văn Sáng có đơn trình báo Công an thành phố Bắc Giang.

Ngày 20/11/2018, Cơ quan điều tra cho Đào Văn Bằng xác định địa điểm cầm cố chiếc xe 98B2-144.82, kết quả Bằng xác định đúng vị trí quán cầm đồ Trưởng Thành ở thôn Phúc Long, xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Ngày 21/11/2018, anh Đào Văn Tùng là em trai của Bằng sau khi tự liên hệ chuộc lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng - đen - bạc, biển kiểm soát 98B2-144.82 đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra cùng 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98B2-144.82; 01 chứng minh thư nhân dân đều mang tên của anh Nguyễn Văn Sáng và 01 chiếc ví da màu nâu. Số tiền Tùng đã dùng để chuộc lại xe mô tô trên là của bà là của bà Nguyễn Thị Thư – mẹ đẻ của Tùng và bị cáo Bằng. Bà Thư không có yêu cầu gì về số tiền này.

Ngày 27/11/2018, Cơ quan điều tra đã cho anh Thân Văn Thành nhận dạng, kết quả anh Thành nhận ra Đào Văn Bằng chính là người đã cầm cố chiếc xe nêu trên cho anh Thành ngày 20/10/2018. Anh Thành không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 132/KL-HĐĐG ngày 21/11/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng – đen – bạc, biển kiểm soát 98B2-144.82, số máy HC12E5427398, số khung RLHHC1212DY427192, xe đã qua sử dụng có giá trị là 14.000.000 đồng.

Ngày 08/01/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại anh Nguyễn Văn Sáng toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt. Đến nay, anh Sáng không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 19 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Đào Văn Bằng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Bị hại Nguyễn Văn Sáng trình bày: Anh đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Bị cáo đã rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện lao động, kiếm tiền nuôi con nhỏ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đào Văn Tùng trình bày: Sau khi phạm tội, bị cáo đã nhờ anh và mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Thư chuộc xe trả lại cho bị hại. Số tiền chuộc xe là của bà Thư cho bị cáo. Anh không có yêu cầu hay đề nghị gì.

Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Văn Bằng phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đào Văn Bằng từ 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Bằng cho UBND xã Song Khê, thành phố Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết do bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử cho hưởng án treo để có điều kiện tự cải tạo tại địa phương, cam kết không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 20/10/2018, do không có tiền trả nợ nên Đào Văn Bằng đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng – đen – bạc, biển kiểm soát 98B2-144.82, số máy HC12E5427398, số khung RLHHC1212DY427192 có giá trị là 14.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn Sáng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo theo tội danh và Điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì đáp ứng nhu cầu cá nhân, bị cáo đã cố ý phạm tội. Do vậy, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, nhằm răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Tại bản án số 38/2006/HSST ngày 10/10/2006, Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 07/7/2006 khi chưa đủ 18 tuổi, tài sản chiếm đoạt là 01 chiếc nón, 01 vòng nhỏ để móc chìa khóa có gắn một bấm móng tay cùng với vỏ một con ốc biển và 5000 đồng.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Bị cáo không có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú rõ ràng; tỏ ra rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam, cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[9] Đối với anh Thân Văn Thành là người nhận cầm cố tài sản do Bằng đem cầm cố nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên anh Thành không vi phạm pháp luật.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

- Tuyên bố bị cáo Đào Văn Bằng phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Văn Bằng 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Bằng cho UBND xã Song Khê, thành phố Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Giang

